

Số: 26/2021/QĐHG-DS

Tiên Lãng, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Văn Chính.

Căn cứ vào Điều 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 12 tháng 5 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc về Ly hôn, tranh chấp về con chung giữa:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị D, sinh năm 19xx; địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 19xx; địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án,

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải:

Chị Lê Thị D, sinh năm 19xx; địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Và anh Nguyễn Văn K, sinh năm 19xx; địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị D và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx và Nguyễn Văn Thxx, sinh năm 20xx đều đã thành niên, hai bên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- UNND thị trấn T, huyện T;
(ĐKKH năm 2002)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chính